



KỸ THUẬT LẬP TRÌNH

BÀI TẬP TUẦN 4 2021 – 2022

Bài tập thực hành Mảng động / Kỹ thuật Đệ qui

Bài 1 – Danh sách các số nguyên được lưu với mảng động . Biết rằng, Mảng động được khai báo như sau:

```
/*Dinh nghia DArray*/
struct DArray {
    int size;
    int* ptr;
};
Yêu cầu
```

Viết các hàm thực hiện các tác vụ cơ bản trên <u>mảng động</u> – Tìm 1 phần tử, Thêm, xóa một phần tử. Biết rằng các tác vụ trên mảng có thể định nghĩa như sau:

```
/*Khoi tao DArray*/
void DAInit(DArray& A, int n) {
        A.size = n;
        A.ptr = new int[n];
}
/*Ham giai phong bo nho*/
void DAFree(Darray& A);
/*Nhap mang*/
void DAInput(DArray& A);
/*Hàm xuat mang*/
void DAOutput(DArray A);
/*Them 1 phan tu x tai vi tri k*/
void addEntry(DArray& A, int x, int k);
/*Xoa 1 phan tu tai vi tri k khoi mang*/
void removeEntry(DArray& A, int k)
```





Bài 2: Cho thông tin sinh viên gồm: Mã số sinh viên, họ và tên, ngày sinh, điểm, được khai báo như sau:

```
/* Ngay sinh */
typedef struct NgaySinh {
    int ngay;
    int thang;
    int nam;
}NGAYSINH;

/* Khai bao Sinh Vien */
typedef struct SinhVien {
    char maso[9];
    char hoten[40];
    NGAYSINH ngsinh;
    float diem;
}SINHVIEN;

Yêu cầu:
```

- 1. Sử dụng mảng động hoặc danh sách liên kết để cài đặt danh sách sinh viên.
- 2. Viết hàm đếm số node của danh sách.
- 3. Viết hàm thêm một sinh viên có mã số sinh viên đã cho vào danh sách.
- 4. Viết hàm tính điểm trung bình của danh sách.
- 5. Viết hàm xếp loại sinh viên theo điểm.
- 6. Viết hàm lưu các sinh viên có điểm nhỏ hơn điểm trung bình vào một mảng động.
- 7. Viết hàm xóa một sinh viên có mã số sinh viên đã cho khỏi danh sách.
- 8. Viết hàm sắp xếp danh sách tăng dần theo mã số sinh viên.
- 9. Viết hàm thống kê các sinh viên có cùng ngày sinh nhật.



Phần 2 – Đệ Qui

Bài 1 Viết hàm tính số fibonacci thứ n.

```
F(n) = F(n-1) + F(n-2) \text{ v\'oi } n>2; F(0) = 0, F(1)=1;
```

- a) Sử dung đê qui.
- **b**) Không sử dụng đệ qui (sử dụng vòng lặp, ...).
- c) So sánh thời gian chạy của hàm tính fibonacci ở Câu a) và Câu b), Với n = 10, n = 30, n = 50, n = 100.



KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN 227 Nguyễn Văn Cử, Phường 4, Quận 5, TP.HCM Điện Thoại: (08) 38.354.266 - Fax:(08) 38.350.096



Bài 2 Cho tổng S như sau:

$$S(x,n) = x + \frac{x^2}{2!} + \frac{x^3}{3!} + \dots + \frac{x^n}{n!}$$

- a) Viết hàm tính tổng S sử dụng kỹ thuật đệ qui
- b) Viết hàm tính tổng S không sử dụng đệ qui.